

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 469/2022/HC-PT

Ngày: 03/10/2022.

*V/v Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Cường;

Bà Phan Thị Vân Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Ông Lê Song Lê, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 03 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 340/2021/TLPT-HC ngày 23 tháng 9 năm 2021 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 94/2020/HC-ST ngày 30 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 9161/2022/QĐPT-HC ngày 15 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Đặng Văn C, sinh năm 1965; nơi ĐKKHKT: Thôn LX, xã PT, huyện PX, thành phố Hà Nội; tạm trú: Khu Chợ, xã PT, huyện PX, thành phố Hà Nội; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Nguyễn Văn N và Ngô Thành B – Công ty Luật TNHH NTCL thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Luật sư N vắng mặt, Luật sư B có mặt.

2. Người bị kiện:

2.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện PX; địa chỉ: Thị trấn PX, huyện PX, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thế C2 - Phó Chủ tịch UBND huyện PX; vắng mặt.

2.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã PT;

2.3. Ủy ban nhân dân xã PT;

Cùng địa chỉ: Xã PT, huyện PX, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn K - Phó Chủ tịch; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND huyện PX: Ông Lâm Minh C3 - Đội trưởng Đội quản lý trật tự xây dựng đô thị huyện PX; vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Công ty TNHH MTV đầu tư phát triển thủy lợi SN; địa chỉ: Tầng 4-5 Tòa nhà NHSL, Khu đô thị XL, quận HĐ, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

3.2. Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1966; nơi ĐKKHKT: Thôn LX, xã PT, huyện PX, thành phố Hà Nội; tạm trú: Khu Chợ, xã PT, huyện PX, thành phố Hà Nội; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3.3. Ông Trần Văn T, sinh năm 1958; nơi ĐKKHKT: Thôn PT, xã PT, huyện PX, thành phố Hà Nội; tạm trú: Khu Chợ, xã PT, huyện PX, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Năm 1989, Đảng ủy – Ủy ban nhân dân – Hợp tác xã nông nghiệp PT quy hoạch chợ phía Đông trục đường liên xã PT – Hoàng Long nên có cho một số hộ dân mượn đất để mở phía Tây đường trục xã để làm lều quán tạm bán hàng với chiều ngang 4m, không được đắp đất, bắc sàn đưa ra sông. Qua quá trình phát triển, mở rộng đường, kéo theo sự xuống cấp của các lều quán nên các hộ dân đã đổ cột bê tông xuống lòng mương rồi xây dựng công trình kiên cố và bán kiên cố trên mương, hình thành khu chợ xã với hơn 50 hộ dân trong đó có ông Đặng Văn C; có tổ trưởng an ninh khu chợ xã năm 2003 là ông Trần Văn T.

Thực hiện chỉ đạo của UBND huyện PX, ngày 16/6/2015 UBND xã PT đã lập biên bản đối với các hộ có nhà, công trình trên tuY đường 429, đường giao thông liên xã, hệ thống tưới tiêu có liên quan thuộc phạm vi đất công do Nhà nước quản lý, trong đó có hộ ông Đặng Văn C với hiện trạng công trình đổ dầm, xây nhà tường gạch chỉ, chưa đổ mái, chiều cao xây dựng 2,5m, diện tích 25,08m². Ông Đặng Văn C có ký biên bản này.

Ngày 21/4/2016, UBND xã PT có Báo cáo số 23/BC-UBND về công tác xử lý vi phạm trong lĩnh vực đất đai và trật tự xây dựng kèm theo Bảng tổng hợp các

trường hợp vi phạm trong sử dụng đất không đúng quy định hiện nay còn tồn tại trên địa bàn có vi phạm trên lòng kênh mương gồm 55 trường hợp trong đó tại số thứ tự 7 có ông Đặng Văn C xây dựng 36,30m² nhà bán kiên cố trên lòng mương, vi phạm đất công (hành lang đê, đường giao thông) từ năm 1989, đã lập biên bản vi phạm nhưng chưa hoàn thiện hồ sơ xử lý, thuộc thẩm quyền xử lý của UBND huyện.

Ngày 06/5/2016, huyện ủy PX có Thông báo số 105/TB/HU về kết luận của Thường trực huyện ủy về chỉ đạo xử lý dứt điểm vi phạm trong lĩnh vực đất đai và trật tự xây dựng trên địa bàn xã PT trong đó có nội dung: Đối với 55 trường hợp vi phạm công trình thủy lợi (xây nhà, lều quán kinh doanh trên mương thủy lợi giáp đường liên xã PT – Hoàng Long), Đảng ủy, UBND xã xây dựng kế hoạch giải tỏa xong trước ngày 15/6/2016, tổ chức giải tỏa xong trước ngày 30/9/2016 để mở rộng đường và đảm bảo tiêu thoát nước trong mùa mưa bão.

Ngày 07/3/2017, UBND xã PT có Báo cáo số 09/BC-UBND tổng hợp kết quả xử lý vi phạm đất đai trên địa bàn xã theo Thông báo số 105, đối với các trường hợp vi phạm trên lòng mương, UBND xã PT đã tiến hành rà soát, lập danh sách các hộ, đề nghị các hộ cung cấp các loại giấy tờ có liên quan đến việc sử dụng và xây dựng công trình trên lòng mương đường trục xã. Sau khi kiểm tra, rà soát thì có 52 trường hợp vi phạm, có danh sách kèm theo, trong đó ông C, số thứ tự 13, xây dựng công trình trên lòng sông đường trục liên xã PT – Hoàng Long, cụ thể: Dựng 06 cột bê tông cốt thép dưới lòng sông, tường xây gạch chỉ, mái lợp proximang, cao trung bình 3m, diện tích 30,1m², cách mặt đường 2,9m.

Sau khi UBND xã PT thông báo niêm yết tại các thôn và loa truyền thanh của xã yêu cầu các hộ kinh doanh trên lòng mương xã PT tự tháo dỡ, giải tỏa công trình xây dựng thì ngày 16/4/2017, ông Trần Văn T đại diện cho các hộ kinh doanh trên lòng mương đường trục xã PT trong đó có ông Đặng Văn C có đơn kiến nghị lên các cấp có thẩm quyền liên quan đến việc kinh doanh trên lòng mương.

Ngày 25/4/2017, UBND xã PT lập Biên bản làm việc xác minh chủ sử dụng công trình xây dựng trên mương thủy lợi trục đường liên xã Hoàng Long – PT (Kênh tiêu trạm bơm xã PT) và cung cấp giấy tờ về việc sử dụng đất thể hiện ông Đặng Văn C có Phiếu thu tiền lệ phí bán hàng bên sông năm 2003, Biên lai thu lệ phí lòng sông các năm 2006, 2008, 2009, 2011.

Ngày 05/6/2017, UBND xã PT ban hành Thông báo số 97/TB-UBND về việc trả lời đơn của ông Trần Văn T đại diện cho các hộ có công trình xây dựng trên lòng mương với nội dung: Việc các hộ đề nghị ngừng tháo dỡ công trình là không phù hợp; UBND xã chỉ cho một số hộ mượn đất, không bán, không cho thuê, không cho thầu nên không thuộc diện đền bù giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật; UBND xã không đủ nguồn ngân sách để hỗ trợ nên sẽ đề nghị

cấp trên xem xét; UBND xã đã quy hoạch xây dựng chợ Trung tâm tại khu Cánh Sông thuộc thôn Trình Viên và quy hoạch khu đấu giá quyền sử dụng đất nên các hộ có nhu cầu thì đăng ký.

Ngày 15/6/2017, ông Trần Văn T đại diện cho các hộ dân có công trình trên nương trong đó có ông Đặng Văn C khiếu nại Thông báo số 97/TB-UBND ngày 05/6/2017 của UBND xã PT. Ngày 08/7/2017, Chủ tịch UBND xã PT ban hành Quyết định số 72/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần 1 với nội dung giữ nguyên Thông báo số 97/TB-UBND ngày 05/6/2017 của UBND xã PT.

Ông Trần Văn T đại diện cho các hộ dân có công trình trên nương trong đó có ông Đặng Văn C tiếp tục khiếu nại. Ngày 08/02/2018, Chủ tịch UBND huyện PX ban hành Quyết định số 275/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần 2, giữ nguyên Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 08/7/2017 của Chủ tịch UBND xã PT.

Ngày 27/6/2017, UBND xã PT đã bàn giao tuY kênh nằm dọc trục đường liên xã Hoàng Long - PT cho Công ty TNHH một thành viên đầu tư phát triển thủy lợi SN quản lý, vận hành theo Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 của UBND thành phố Hà Nội. Tại thời điểm tiếp nhận tuY kênh đã có các công trình xây dựng trên kênh và trong phạm vi bảo vệ tuY kênh nằm dọc trục đường liên xã Hoàng Long - PT. Năm 2018, Công ty đã duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán kinh phí và tổ chức thi công nạo vét, sửa chữa tuY kênh, tuy nhiên do các công trình xây dựng vi phạm trước đây trên kênh chưa được giải tỏa, nên không thể thi công được toàn bộ chiều dài tuY kênh theo hồ sơ thiết kế đã duyệt.

Ngày 20/6/2017, UBND xã PT lập Biên bản vi phạm hành chính đối với ông Đặng Văn C đã có hành vi xây dựng công trình nhà ở trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi với tổng diện tích 35,52m², hiện trạng dựng 06 cột bê tông cốt thép tại lòng nương, mặt sàn tầng 1 và tầng 2 đổ bê tông cốt thép, tường xây gạch chỉ, mái lợp tôn, công trình cao khoảng 6m tính từ mặt sàn tầng 1, cách tim đường 5,25m, thời điểm vi phạm 1990. Ông Đặng Văn C có mặt nhưng không ký biên bản.

Năm 2018, UBND xã PT lập hồ sơ kỹ thuật hiện trạng vi phạm của 52 công trình, trong đó tại số thửa 18 có công trình của ông Đặng Văn C diện tích 35,7m², dài hơn 12m. Do hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nên ngày 13/8/2018, Chủ tịch UBND huyện PX ban hành Quyết định số 1900/QĐ-KPHQ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, buộc ông C tháo dỡ công trình xây dựng trái phép ra khỏi vị trí vi phạm, khôi phục tình trạng ban đầu.

Yêu cầu của người khởi kiện: Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/8/2018, ông Đặng Văn C yêu cầu hủy Thông báo số 97/TB-UBND ngày 05/6/2017 của UBND xã PT, hủy Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 08/7/2017 của Chủ tịch UBND xã

PT về việc giải quyết khiếu nại lần đầu, hủy Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của Chủ tịch UBND huyện PX về việc giải quyết khiếu nại lần 2; hủy Quyết định số 1900/QĐ-KPHQ ngày 13/8/2018 của Chủ tịch UBND huyện PX về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả; buộc UBND huyện PX, Chủ tịch UBND huyện PX phải công khai xin lỗi và bồi thường danh dự với các lý do: Ông và các hộ dân không tự động ra đây làm nhà lập phố mà là do UBND vận động nhân dân lập phố bán hàng phát triển kinh tế gia đình và tạo nguồn thu ngân sách cho địa phương. Ông và các hộ đều làm đơn, đăng ký và được UBND xã chia cho từng hộ, không có việc ông và các hộ lấn chiếm đất như các quyết định hành chính đã nêu. Ông và các hộ sử dụng ổn định làm nơi kinh doanh, sinh sống từ năm 1989 cho đến nay mà không bị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

Quan điểm của UBND xã PT và Chủ tịch UBND xã PT:

Thực hiện Thông báo số 105/TB/HU ngày 06/5/2016 của huyện ủy PX, qua kiểm tra, rà soát bản đồ các năm 1982, 1995 UBND xã PT xác định 51 hộ dân trong đó có hộ ông Đặng Văn C đã xây dựng công trình nhà ở trong lòng mương thủy lợi trục đường liên xã Hoàng Long – PT (kênh tiêu trạm bơm PT), vi phạm quy định tại Điểm d Khoản 4 Điều 9 Nghị định 139/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 (nay là Điểm b Khoản 5 Điều 17 Nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017) nên đã ban hành Thông báo số 97/TB-UBND ngày 05/6/2017.

Từ khi tiếp nhận đơn khiếu nại cho đến khi ban hành Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 08/7/2017 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu, Chủ tịch UBND xã PT đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thời hạn và thẩm quyền theo quy định của Luật khiếu nại. Việc ông Đặng Văn C cho rằng UBND xã PT không thành lập Hội đồng tư vấn, không tổ chức đối thoại là vi phạm Thông tư 07/2013/TT-TTTP nhưng Điều 20, Điều 21 Thông tư 07/2013/TT-TTTP thì việc thành lập Hội đồng tư vấn là không bắt buộc. Do đó, đề nghị không chấp nhận yêu cầu của ông Đặng Văn C.

Quan điểm của Chủ tịch UBND huyện PX:

Việc UBND xã PT và Chủ tịch UBND xã PT ban hành Thông báo số 97/TB-UBND ngày 05/6/2017 và Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 08/7/2017 là đúng quy định của pháp luật nên Chủ tịch UBND huyện PX ban hành Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 về việc giải quyết khiếu nại lần 2 có nội dung giữ nguyên Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 08/7/2017 là đúng.

Hành vi xây dựng công trình nhà ở trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của ông Đặng Văn C vi phạm quy định tại Điểm d Khoản 4 Điều 9 Nghị định 39/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 nay quy định tại Điểm d Khoản 5 Điều 17 Nghị định 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm

hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đề điều. Ngày 20/6/2017, UBND xã PT lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi đối với ông Đặng Văn C đúng mẫu, trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định 81/2013/NĐ-CP, Nghị định 97/2017/NĐ-CP. Do hành vi vi phạm của ông Đặng Văn C đã quá thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Khoản 1 Điều 6, Điều 28 và Điều 65 của Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 nên ngày 13/8/2018, Chủ tịch UBND huyện PX đã ban hành Quyết định số 1900/QĐ-KPHQ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Đặng Văn C là đúng thẩm quyền quy định tại Điểm b Khoản 5 Điều 17, Khoản 2 Điều 26 Nghị định 104/2017/NĐ-CP.

Ngày 28/6/2019, Thanh tra Thành phố đã ban hành Kết luận số 2990/KL- TTTP-P2 về việc thanh tra toàn diện công tác quản lý, sử dụng đất, vi phạm trật tự xây dựng, vi phạm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi tại khu vực trục đường liên xã PT - Hoàng Long nên việc UBND xã PT, UBND huyện PX xác định và xử lý hành vi vi phạm hành chính nêu trên là phù hợp. Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện.

Quan điểm của Công ty TNHH một thành viên đầu tư phát triển thủy lợi SN:

Kênh nằm dọc trục đường liên xã Hoàng Long - PT huyện PX là kênh tiêu chung (kênh cấp 2) của hai Trạm bơm PT và Hoàng Xá, tổng chiều dài tuY kênh là 2.760m, chiều sâu trung bình 2m, chiều rộng mặt kênh 10m, khoảng cách giữa hai đỉnh bờ kênh 14m. UBND xã PT thực hiện đầu tư xây dựng Trạm bơm PT năm 1974 và Hoàng Xá năm 1996. Năm 1974, Công ty chỉ tiếp nhận quản lý, vận hành Trạm bơm PT, còn tuY kênh không được bàn giao. Ngày 27/6/2017, Công ty tiếp nhận quản lý, vận hành Trạm bơm Hoàng Xá và tuY kênh nằm dọc trục đường liên xã Hoàng Long - PT theo quy định của UBND Thành phố Hà Nội tại Quyết định số 41/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội. Tại thời điểm Công ty tiếp nhận Trạm bơm và tuY kênh đã có các vi phạm công trình trong phạm vi bảo vệ tuY kênh. Như vậy, các công trình xây dựng trên kênh và trong phạm vi bảo vệ tuY kênh đã có trước khi Công ty tiếp nhận bàn giao để quản lý, vận hành.

Từ khi tiếp nhận tuY kênh nằm dọc trục đường liên xã Hoàng Long - PT, hàng năm Công ty đều tổ chức thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng công trình; phát quang, dọn vệ sinh trong lòng và mái kênh theo quy định, đảm bảo dẫn nước tưới tiêu. Năm 2018, Công ty đã duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán kinh phí và tổ chức thi công nạo vét, sửa chữa tuY kênh. Tuy nhiên, do các công trình xây dựng vi phạm trước đây trên kênh chưa được giải tỏa nên không thể thi công được toàn bộ chiều dài tuY kênh theo hồ sơ thiết kế đã duyệt. Năm 2019, Công ty vẫn tổ chức

thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng công trình theo quy định, đảm bảo dẫn nước tưới tiêu.

Tháng 4/2017, Công ty đã cử cán bộ tham gia vào Tổ công tác của UBND huyện PX, thực hiện công tác lập hồ sơ xử lý các trường hợp vi phạm xây dựng công trình, trong phạm vi tuY kênh nằm dọc trục đường liên xã Hoàng Long - PT. Ngày 20/4/2018 Xí nghiệp Thủy lợi PX thuộc Công ty đã có văn bản số 40/2018/BC-TLPX gửi UBND huyện PX và UBND xã PT về việc vi phạm Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên kênh tiêu Trạm bơm PT. Tháng 01/2019 Công ty đã làm việc với Đoàn Thanh tra Thành phố Hà Nội về các vấn đề liên quan đến việc quản lý, đầu tư khai thác sử dụng kênh tiêu Trạm bơm PT, xã Hoàng Long, huyện PX. Các công trình xây dựng trên kênh và trong phạm vi bảo vệ tuY kênh nằm dọc trục đường liên xã Hoàng Long - PT là vi phạm các quy định về bảo vệ công trình thủy lợi, làm ảnh hưởng đến việc dẫn nước của kênh, do đó cần phải xử lý.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là thành viên trong gia đình ông Đặng Văn C có quan điểm, ý kiến như ông C.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 94/2020/HC-ST ngày 30 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

Căn cứ vào Điều a Khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính; Luật đất đai 1987; Luật đất đai 2013; Luật khiếu nại năm 2011; Luật xử lý vi phạm hành chính 2012; Pháp lệnh về khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi năm 2001; Nghị định 141-CP ngày 26/9/1963 của Hội đồng Chính phủ; Nghị định 112-HĐBT ngày 25/8/1984 của Hội đồng Bộ trưởng; Nghị định 30-HĐBT ngày 23/3/1989 của Hội đồng bộ trưởng, Nghị định 139/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 của Chính phủ; Nghị định 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ; Thông tư 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Tổng Thanh tra Chính phủ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

Xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn C đối với các quyết định hành chính, quyết định giải quyết khiếu nại sau đây:

- Thông báo số 97/TB-UBND ngày 05/6/2017 của UBND xã PT về việc trả lời đơn.
- Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 08/7/2017 của Chủ tịch UBND xã PT về việc giải quyết khiếu nại lần đầu.
- Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của Chủ tịch UBND huyện PX về việc giải quyết khiếu nại lần 2.
- Quyết định số 1900/QĐ-KPHQ ngày 13/8/2018 của Chủ tịch UBND huyện

PX về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

Đình chỉ giải quyết yêu cầu của ông Đặng Văn C về việc buộc UBND huyện PX, Chủ tịch UBND huyện PX phải công khai xin lỗi, bồi thường danh dự và thiệt hại về tài sản do rút yêu cầu.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 12/6/2020, người khởi kiện là ông Đặng Văn C có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Đặng Văn C và luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông C đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án hành chính sơ thẩm để giao hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm xét xử sơ thẩm lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính bác yêu cầu kháng cáo của ông Đặng Văn C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của đương sự và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người kháng cáo; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[1]. Về tố tụng: Ngày 15/8/2018, ông Đặng Văn C khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định: Quyết định số 1900/QĐ-KPHQ ngày 13/8/2018 của Chủ tịch UBND huyện PX về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả; Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của Chủ tịch UBND huyện PX về việc giải quyết khiếu nại lần 2; Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 08/7/2017 của Chủ tịch UBND xã PT về việc giải quyết khiếu nại lần đầu; Thông báo số 97/TB-UBND ngày 05/6/2017 của UBND xã PT về việc trả lời đơn; buộc UBND huyện PX, Chủ tịch UBND huyện PX phải công khai xin lỗi và bồi thường danh dự cho ông C. Khiếu kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý, giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32 và điểm a khoản 3 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

[2]. Xét tính hợp pháp đối với Thông báo số 97/TB-UBND ngày 05/6/2017 của UBND xã PT: Năm 1989, Đảng ủy – Ủy ban nhân dân – Hợp tác xã nông nghiệp PT quy hoạch chợ phía Đông trục đường liên xã PT – Hoàng Long nên có cho một số hộ dân mượn đất để mở phía Tây đường trục xã để làm lều quán tạm bán hàng với chiều ngang 4m, không được đắp đất, bắc sào đưa ra sông. Qua quá trình phát

triển, mở rộng đường, kéo theo sự xuống cấp của các lều quán nên các hộ dân đã đổ cột bê tông xuống lòng mương rồi xây dựng công trình kiên cố và bán kiên cố trên mương, hình thành khu chợ xã với hơn 50 hộ dân trong đó có ông Đặng Văn C. Ông C đã có hành vi xây dựng công trình nhà ở trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi với tổng diện tích 35,52m², hiện trạng dựng 06 cột bê tông cốt thép tại lòng mương, mặt sàn tầng 1 và tầng 2 đổ bê tông cốt thép, tường xây gạch chỉ, mái lợp tôn, công trình cao khoảng 6m tính từ mặt sàn tầng 1, cách tim đường 5,25m, thời điểm vi phạm 1990. Việc người dân nói chung, ông C nói riêng đổ cột bê tông xuống lòng mương để làm nhà ở kiên cố là không đúng chủ trương của UBND xã. Mặt khác, theo khoản 4 Điều 13 Luật đất đai 1987 và Điều 8 Nghị định 30-HĐBT ngày 23/3/1989 của Hội đồng bộ trưởng, việc giao đất cho hộ gia đình, cá nhân thuộc thẩm quyền của UBND huyện. Do đó, việc UBND xã PT cho các hộ gia đình, cá nhân mượn đất để dựng lều, quán kinh doanh và đồng ý cho bắc sàn qua sông, mương làm lều quán là trái thẩm quyền, vi phạm pháp luật về đất đai và pháp luật về bảo vệ công trình thủy lợi. Thực hiện Thông báo số 105/TB/HU ngày 06/5/2016 của huyện ủy PX, qua kiểm tra, rà soát bản đồ các năm 1982, 1995 UBND xã PT xác định 51 hộ dân trong đó có hộ ông C đã xây dựng công trình nhà ở trong lòng mương thủy lợi trực đường liên xã Hoàng Long – PT (kênh tiêu trạm bơm PT), vi phạm quy định tại điểm d Khoản 4 Điều 9 Nghị định 139/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 (nay là Điểm b Khoản 5 Điều 17 Nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017) nên đã ban hành Thông báo số 97/TB-UBND ngày 05/6/2017 là đúng pháp luật. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã bác yêu cầu của ông C đề nghị hủy Thông báo số 97/TB-UBND là có căn cứ.

[3]. Xét tính hợp pháp đối với Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 08/7/2017 của Chủ tịch UBND xã PT về việc giải quyết khiếu nại:

Ngày 16/4/2017, ông C cùng các hộ dân có ủy quyền cho ông Trần Văn T đại diện cho 52 hộ dân kiến nghị lên các cấp có thẩm quyền, các tổ chức cá nhân có liên quan tới việc kinh doanh của 52 hộ dân. Ngày 15/6/2017, ông Trần Văn T đại diện cho các hộ dân có công trình trên mương, trong đó có ông C khiếu nại Thông báo số 97/TB-UBND ngày 05/6/2017 của UBND xã PT. Ngày 16/6/2017, UBND xã PT có Thông báo số 109/TB-UBND về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu là đúng quy định tại Điều 27 Luật khiếu nại 2011. Trong thời hạn giải quyết khiếu nại, Chủ tịch UBND xã PT đã tổ chức buổi làm việc ngày 17/6/2017 với ông Trần Văn T để chốt nội dung đơn, ban hành Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 19/6/2017 về việc xác minh nội dung đơn khiếu nại và thành lập tổ công tác xác minh nội dung đơn khiếu nại; từ ngày 24/6/2017 đến ngày 30/6/2017, tổ xác minh xã PT tiến hành thu thập tài liệu, xác minh nội dung đơn khiếu nại. Ngày 08/7/2017, Chủ tịch UBND xã PT ban hành Quyết định số 72/QĐ-UBND về việc

giải quyết khiếu nại lần 1 với nội dung giữ nguyên Thông báo số 97/TB-UBND ngày 05/6/2017 của UBND xã PT. Theo như phân tích tại mục [2] Thông báo số 97/TB-UBND ngày 05/6/2017 của UBND xã PT ban hành là đúng quy định của pháp luật. Như vậy, Chủ tịch UBND xã PT ban hành Quyết định số 72/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại lần đầu là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và nội dung theo quy định tại Điều 17, Điều 27, Điều 28, Điều 29, Điều 30, Điều 31 Luật khiếu nại 2011. Tòa án cấp sơ thẩm đã bác yêu cầu của ông C đề nghị hủy Quyết định số 72/QĐ-UBND là có cơ sở.

[4]. Xét tính hợp pháp Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của Chủ tịch UBND huyện PX về việc giải quyết khiếu nại:

Ngày 25/7/2017, ông Trần Văn T đại diện cho các hộ có đơn khiếu nại Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 08/7/2017 của Chủ tịch UBND xã PT. Ngày 07/11/2017, Thanh tra huyện PX nhận được đơn khiếu nại của ông T trong thời hiệu khiếu nại quy định tại Điều 33 Luật khiếu nại 2011. Trong thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai quy định tại Điều 37 Luật khiếu nại 2011, Chủ tịch UBND huyện PX đã thực hiện việc xác minh khiếu nại và tổ chức đối thoại đúng theo quy định tại Điều 38, Điều 39 Luật khiếu nại 2011. Ngày 08/02/2018, Chủ tịch UBND huyện PX ban hành Quyết định số 275/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần 2, có nội dung giữ nguyên Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 08/7/2017 của Chủ tịch UBND xã PT. Theo như phân tích tại mục [3] Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 08/7/2017 của Chủ tịch UBND xã PT ban hành là đúng quy định của pháp luật. Do đó, Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của Chủ tịch UBND huyện PX được ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và nội dung theo quy định tại Điều 18, Điều 36, Điều 38, Điều 39, Điều 40 Luật khiếu nại 2011. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã không chấp nhận yêu cầu của ông C đề nghị hủy Quyết định số 275/QĐ-UBND là có căn cứ.

[5]. Xét tính hợp pháp đối với Quyết định số 1900/QĐ-KPHQ ngày 13/8/2018 của Chủ tịch UBND huyện PX về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả:

Năm 2016, UBND xã PT đã lập biên bản vi phạm hành chính nhưng sau đó đã ra Thông báo số 113/TB-UBND ngày 19/6/2017 hủy bỏ các Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi đối với các hộ vi phạm xây dựng công trình trên nương thủy lợi trực đường liên xã Hoàng Long – PT được lập từ ngày 13/8/2016 đến ngày 19/9/2016 trong đó có ông C do thể thức và nội dung chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/6/2017, UBND xã PT lập lại Biên bản vi phạm hành chính số

24/BB-VPHC khi Nghị định 139/2013/NĐ-CP ngày 20/3/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính về khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đề điều; phòng, chống lụt, bão đang còn hiệu lực nên xác định ông C đã có hành vi xây dựng nhà ở, công trình phụ trên nương là hành vi xây dựng trái phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, vi phạm quy định tại điểm d khoản 4 Điều 9 Nghị định số 139/2013/NĐ-CP ngày 20/3/2013 là đúng. Biên bản này được lập đầy đủ nội dung quy định tại Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 và Điều 6 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP.

Do hành vi vi phạm của ông C đã quá thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 1 Điều 6, Điều 28 và Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 nên Chủ tịch UBND huyện PX không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà ban hành quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là đúng quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 28, khoản 2 Điều 65, điểm đ khoản 2 Điều 38, khoản 3 Điều 52, Điều 54 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012; điểm b khoản 5 Điều 17, khoản 2 Điều 26 Nghị định số 104/2017/NĐ-CP. Ông C không nhận Quyết định nêu trên nên UBND xã đã niêm yết công khai tại vị trí công trình vi phạm, nhà văn hóa thôn và trụ sở UBND xã.

Ngày 13/8/2018, khi quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 1900/QĐ-KPHQ được ban hành thì Nghị định số 139/2013/NĐ-CP ngày 20/3/2013 hết hiệu lực thi hành và được thay thế bởi Nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 nên Quyết định số 1900/QĐ-KPHQ ngày 13/8/2018 được ban hành căn cứ vào Nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 là đúng. Trước khi ban hành quyết định số 1900/QĐ-KPHQ, UBND huyện PX có lập Biên bản ngày 17/4/2018 về việc xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính đúng theo quy định tại Điều 59 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012. Biên bản vi phạm hành chính số 24/BB-VPHC ngày 20/6/2017 và Quyết định số 1900/QĐ-KPHQ ngày 13/8/2018 được ban hành đúng mẫu, trình tự, thủ tục theo quy định tại Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017. Như vậy, Quyết định số 1900/QĐ-KPHQ ngày 13/8/2018 của Chủ tịch UBND huyện PX được ban hành đúng quy định của pháp luật.

Quyết định số 1900/QĐ-KPHQ ngày 13/8/2018 xác định ông C vi phạm điểm d khoản 4 Điều 9 Nghị định số 139/2013/NĐ-CP ngày 20/3/2013 nay là điểm b khoản 5 Điều 17 Nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai, khai

thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đề điều là đúng. Tòa án cấp sơ thẩm đã bác yêu cầu của ông C đề nghị hủy Quyết định số 1900/QĐ-KPHQ là có căn cứ.

[6]. Từ những phân tích, nhận định trên, có cơ sở khẳng định các quyết định hành chính, quyết định giải quyết khiếu nại bị kiện được ban hành đúng quy định của pháp luật nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông C là có căn cứ. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông C.

[7] Án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nên ông Đặng Văn C phải chịu án phí hành chính phúc thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Đặng Văn C; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 94/2020/HC-ST ngày 30 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

2. Về án phí phúc thẩm: Ông Đặng Văn C phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0020276 ngày 24/7/2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

CHỦ TỌA

Nguyễn Văn Cường

Phan Thị Vân Hương

Lê Thị Thúy Bình

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Bình

